TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HSST
Ngày: 10-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Huỳnh Đ**, sinh năm: 1999.

Nơi thường trú: ấp Lộc Trung, xã Mỹ Lộc, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Em và bà Nguyễn Thị Út; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án - tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 83/QĐ-XPHC ngày 21/3/2017 của Công an xã Mỹ Lộc, huyện CG xử phạt hành chính, số tiền 500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, đã chấp hành xong và Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 11/5/2018 của Công an xã Mỹ Lộc, huyện CG xử phạt hành chính, số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, đã chấp hành xong. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Phạm Thị Thu V, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Long Khánh, xã Phước Hậu, huyện CG, tỉnh LA.

Người làm chứng:

1. Ngô Bành Tr, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

2. Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

3. Lưu Thanh Tr1, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Long Khánh, xã Phước Hậu, huyện CG, tỉnh LA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, Lê Huỳnh Đ đi bộ trên đường giao thông nông thôn thuộc ấp Long Khánh, xã Phước Hậu, huyện CG, khi đi qua nhà của chị Phạm Thị Thu V thì thấy chị V đang ở nhà một mình nên Đ nảy sinh ý định vào nhà xin tiền để tiêu xài cá nhân. Lúc này, Đ đi bộ vào trong nhà thì thấy chị V đang nấu ăn, khi nhìn thấy Đ thì chị V la lên nên Đ đi lại dùng tay bịt miệng rồi vật ngã chị V xuống nền gạch, khống chế yêu cầu chị V nằm im. Khoảng 02 phút sau không thấy chị V kháng cự nên Đ nói "Bà có tiền không, cho tôi xin" chị V nói "Trong túi quần treo trên sào đồ còn một triệu mấy đó, lấy bao nhiêu thì lấy". Sau đó, Đ bỏ chị V ra và đi lại sào treo quần áo lấy từ trong túi quần ra 1.040.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), Đ lấy 540.000 đồng còn lại 500.000 đồng bỏ lại túi quần rồi đi ra đến cổng rào, thì nhìn lại thấy chị V đang cầm điện thoại di động hiệu Nokia 106, màu đen, nên hỏi "Bà điện thoại cho ai, cho Công an hả" chị V nói "Không có điện thoại cho ai hết, còn cái điện thoại nè mày lấy luôn đi". Sau đó, Đ lấy điện thoại rồi đi ra, khi đi ngang tủ lạnh Đ lấy 01 (một) con dao dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen và 01 (một) áo thun rồi đi ra khỏi nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, chồng chị V là anh Ngô Bành Tr đi làm về nghe kể lại toàn bộ sự việc nên cùng người dân đi tìm khống chế bắt giữ Đ và giao cho Công an xã Phước Hậu. Tại đây, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 84/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện CG kết luận: 01 (một) điện thoại di động Nokia 106 đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường đến thời điểm bị cướp (Tài sản đã thu hồi được). Hội đồng thống nhất xác định giá trị tài sản trên là: 170.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSCG ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo Đ về tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Huỳnh Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Cơ quan CSĐT đã hoàn trả cho bị hại chị Phạm Thị Thu V: số tiền 540.000 đồng; 01 (một) con dao dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen; 01 (một) điện thoại di động Nokia 106; 01 (một) áo thun màu đen, là phù hợp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, khi đi ngang nhà của chị Phạm Thị Thu V, bị cáo Đ thấy chị V ở nhà một mình nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Lúc này, bị cáo đi vào nhà chị V ý định xin tiền, thì chị V la lên, nên bị cáo dùng tay bịt miệng rồi vật ngã chị V xuống nền gạch, khống chế chị V chiếm đoạt số tiền 540.000 đồng và 01 (một) điện thoại Nokia 106 trị giá 170.000 đồng. Xét thấy bị cáo có hành vi dùng vũ lực tấn công chị V để chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 710.000 đồng. Với hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội *"Cướp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của

bị cáo cần phải được xử phạt một cách thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Theo Quyết định số 83/QĐ-XPHC ngày 21/3/2017 của Công an xã Mỹ Lộc, huyện CG, tỉnh LA xử phạt hành chính, số tiền 500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* và theo Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 11/5/2018 của Công an xã Mỹ Lộc, huyện CG, tỉnh LA xử phạt hành chính, số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[7] Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[8] Về tang vật thu giữ: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và hoàn trả cho chị Phạm Thị Thu V: số tiền 540.000 đồng; 01 (một) con dao dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen; 01 (một) điện thoại di động Nokia 106; 01 (một) áo thun màu đen, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội *"Cướp tài sản"* .

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Huỳnh Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: bị cáo Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN Đ BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh LA;*
-*VKSND huyện CG;*
-*CA huyện CG;*
-*THADS huyện CG;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 10 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 10 tháng 8 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo: Lê Huỳnh Đ.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội *"Cướp tài sản"* .

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt Lê Huỳnh Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

NGUYỄN CÔNG DANH – PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG **NGUYỄN Đ BẢO**